

Bản án số: 150/2021/HS-ST
Ngày: 16-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bút

2. Ông Ma Quốc Thê

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 145/2021/TLST-HS, ngày 28 tháng 10 năm 2021; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2021/QĐXXST-HS ngày 02/12/2021 đối với bị cáo:

Vũ Văn C, sinh ngày 04/8/1971 tại huyện S, tỉnh T; Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn S, huyện S, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Vũ Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm: 1948; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ nhất; Có vợ (đã ly hôn): Nguyễn Thị Hải L, sinh năm 1973; Vợ Nguyễn Thị K, sinh năm 1982 và có 03 con (lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2014);

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 14/9/2020 bị Công an huyện Sơn Dương xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt 1.750.000 đồng về hành vi đánh nhau. Ngày 21/9/2020 đã chấp hành xong (Quyết định số 301/QĐ-XPVPHC ngày 14/9/2020).

Nhân thân: Ngày 06/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm về tội Đánh bạc. Đã chấp hành xong bản án (Bản án số 130/2008/HSST ngày 06/11/2008).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn C là người nghiện ma túy. Ngày 12/9/2021, Chiến điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 22B2-545.NN (xe của Nguyễn Thị K, vợ C) đi tìm mua ma túy để sử dụng. C điều khiển xe đến khu vực xã T, huyện Y, tỉnh T gặp và hỏi mua của 01 người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ được 01 gói ma túy gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng, với số tiền 1.000.000 đồng, sau đó C điều khiển xe về nhà, lấy một phần ma túy trong gói vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể. Số ma túy còn lại C chia thành 08 gói nhỏ, bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, rồi cất giấu 05 gói vào túi áo bò treo trong phòng, 03 gói cất vào túi ngực áo đang mặc để sử dụng dần.

Khoảng 11 giờ ngày 14/9/2021, Chiến điều khiển xe mô tô Honda, biển số 22B2-545.NN mặc chiếc áo có cất giấu 03 gói ma túy đi tìm chỗ vắng người để sử dụng, khi đến khu vực Tổ dân phố B, thị trấn S thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Sơn Dương kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày. Thu giữ 03 gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động loại bàn phím số, màu hồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển số 22B2-545.NN đã qua sử dụng.

Hồi 13 giờ 40 phút ngày 14/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Vũ Văn C, phát hiện thu giữ 05 gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng trong túi áo treo trong phòng.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Vũ Văn C, kết quả: (+) dương tính có chất ma túy trong cơ thể.

Kết luận giám định số 828/GĐKTHS ngày 17/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất vón cục màu trắng trong 08 gói thu giữ của Vũ Văn C gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); tổng khối lượng 0,223g (*Không thấy hai trăm hai mươi ba gam*).

Cáo trạng số: 110/CT-VKSSD ngày 27/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Vũ Văn C về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Vũ Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Vũ Văn C từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về việc xem xét hành vi của Vũ Văn C.

Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Vũ Văn C được chứng minh bằng lời khai nhận tội của chính bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 14/9/2021, tại khu vực Tổ dân phố B, thị trấn S, huyện S, tỉnh T, Vũ Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,223g (*Không thấy hai trăm hai mươi ba gam*) Heroine mục đích để sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân Vũ Văn C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có hành vi tàng trữ 0,223g (*Không thấy hai trăm hai mươi ba gam*) Heroine mục đích để sử dụng với lỗi cố ý. Khối lượng ma túy Vũ Văn C tàng trữ trong phạm vi khối lượng ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (từ 0,1 gam đến 5 gam). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố đối với bị cáo Chiến là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Bị cáo có mẹ đẻ là bà Phạm Thị T được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3]. Về việc quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Hình phạt chính: Vũ Văn C có một tiền sự chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Ngoài ra C còn đã 01 lần bị xét xử về hành vi đánh

bạc (đã được xóa án tích). Nhưng C không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo là người nghiện, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng. Xét nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định (tù có thời hạn) với mức án trên mức khởi điểm và trong phạm vi đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định Vũ Văn C đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4]. Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[5] Về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án và các vấn đề khác.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy có tổng khối lượng 0,223g, sau khi đã lấy đi giám định số còn lại được niêm phong trong phong bì cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại bàn phím số, màu hồng thu giữ của bị cáo, xét thấy không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo công tác Thi hành án dân sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 12/9/2021 của C, Công an huyện Sơn Dương đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền; Đối với người đàn ông theo C khai nhận là người bán ma túy cho C tại khu vực xã TB, huyện Y, tỉnh T, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý; Đối với chị Nguyễn Thị K (vợ của C) không biết việc C mượn xe để làm phương tiện đi mua ma túy để sử dụng. Do vậy, HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 135, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*:

- Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn C phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt: Xử phạt Vũ Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/9/2021).

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy (đã giám định), đặc điểm, tình trạng, khối lượng được miêu tả trong biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định. Bên ngoài, mặt sau trên các mép dán có hình dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, chữ ký xác nhận của thành phần tham gia niêm phong và Vũ Văn C; mặt trước phong bì ghi “Tang vật vụ Vũ Văn C giám định ngày 14/9/2021”.

- Trả lại cho Vũ Văn C 01 (một) chiếc điện thoại loại bàn phím số, số IMEI: 510111601064510; số IMEI: 510112601064518, màu hồng, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số: 0387091055, đã cũ, đã qua sử dụng, nhưng giữ lại để đảm bảo công tác Thi hành án dân sự.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương lập ngày 01/11/2021).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Văn C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Sơn Dương;
- CQTHAHS CA huyện Sơn Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Bộ phận HSNV CA huyện Sơn Dương;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thùy Trâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Bút - Ma Quốc Thể

Phạm Thị Thùy Trâm

